

Số: 59/QĐ-UBND

Châu Thành, ngày 04 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác  
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng  
nông thôn mới huyện Châu Thành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm trong giai đoạn 2021 - 2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 196/TTr-TCKH ngày 04/3/2025,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành, như sau:

1. Tổng số vốn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành là **132.913** triệu đồng, bao gồm:

- Nguồn vốn trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 là 132.558 triệu đồng.

- Nguồn vốn khác (vốn doanh nghiệp + nhân dân đóng góp) là: 355 triệu đồng.

2. Nguyên tắc phân bổ:

- Thực hiện theo quy định tại Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024.

- Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022.

- Phù hợp với mục tiêu, chỉ tiêu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 của huyện Châu Thành.

3. Phân bổ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành như sau:

Tổng số vốn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành là **132.913 triệu đồng** (trong đó: Nguồn vốn ngân sách trung ương là: 132.558 triệu đồng, nguồn vốn khác là: 355 triệu đồng, phân bổ chi tiết như sau:

**a)** Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho huyện thực hiện bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương là 48.098 triệu đồng.

**b)** Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 06 xã điểm phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 là: 69.881 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương là: 69.526 triệu đồng.

- Nguồn vốn khác (vốn doanh nghiệp + nhân dân đóng góp) là: 355 triệu đồng.

**c)** Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 05 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn trước năm 2021, phấn đấu duy trì nâng chất bộ tiêu chí là: 14.934 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương là: 14.934 triệu đồng.

- Nguồn vốn khác (vốn doanh nghiệp + nhân dân đóng góp) là: 0 triệu đồng.

(Đính kèm phụ lục kèm theo)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành đến các đơn vị có liên quan và các chủ đầu tư.

2. Đối với các danh mục dự án đã hoàn thiện thủ tục đầu tư : yêu cầu các chủ đầu tư rà soát, điều chỉnh lại thủ tục đầu tư (về quy mô, cơ cấu nguồn vốn, thời gian thực hiện...) cho phù hợp với mức vốn được giao thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.

3. Đối với các danh mục dự án chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư : yêu cầu các chủ đầu tư rà soát, phối hợp các ban, ngành có liên quan khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư làm cơ sở để Ủy ban nhân dân huyện giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của các dự án này.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các đơn vị đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân huyện thông qua Phòng Tài chính – Kế hoạch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo.

5. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch theo dõi tình hình thực hiện, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện. Đồng thời đề xuất Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Thủ trưởng các Phòng, ban ngành huyện có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: *pellm L*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Sở NN&MT;
- Thường trực HU, HĐND huyện ;
- LD. UBND huyện;
- LĐVP;
- CVKT;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KS. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Phong**

**Phụ lục**  
**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG**  
**VÀ NGUỒN VỐN KHÁC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN CHÂU THÀNH**

(Kèm theo Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị Quyết số 132/NQ- HDND ngày 29/07/2024 của HĐND huyện Châu Thành)		Lấy kế giá trị giải ngân vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bố trí đến hết kế hoạch năm 2024 (kể cả vốn kéo dài)		Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Chênh lệch tăng (+); giảm (-)			Chủ đầu tư	Số dự án	Ghi chú		
							Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số				Trong đó:	
										Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác					Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác
	<b>TỔNG SỐ</b>							<b>141.301</b>	<b>134.401</b>	<b>133.886</b>	<b>515</b>	<b>91.840</b>	<b>92.041</b>	<b>-</b>	<b>132.913</b>	<b>132.558</b>	<b>355</b>	<b>-1.488</b>	<b>-1.328</b>	<b>-160</b>		<b>118</b>	
<b>A</b>	<b>CÔNG TRÌNH HUYỆN THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ NTM GIAI ĐOẠN 2021-2025</b>							<b>53.407</b>	<b>48.176</b>	<b>48.176</b>		<b>33.362</b>	<b>33.563</b>		<b>48.098</b>	<b>48.098</b>		<b>-78</b>	<b>-78</b>			<b>16</b>	
1	Nâng cấp tuyến cấp sông Hậu 2	Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8029881		2023-2025	Số 130/QĐ-UBND ngày 01/06/2023, Số 274/QĐ-UBND ngày 13/12/2024	7.225	7.225	7.225		6.604	6.604		6.859	6.859		-366	-366			1	
2	Nâng cấp tuyến Tân Phú - Vĩnh An - Bình Phú (Số 5)	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	7990303		2022-2023	Số 239/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	6.583	6.079	6.079		5.909	5.909		5.951	5.951		-128	-128			1	
3	Nâng cấp tuyến Tân Phú - Vĩnh An - Bình Phú (Tân Phú - Vĩnh An)	TP-VA	KBNN Châu Thành	7990303		2023-2024	Số 13/QĐ-UBND ngày 10/03/2023	4.933	4.933	4.933		1.500	1.500		4.933	4.933						1	
4	Nâng cấp tuyến đường từ cầu Tân Thành 2 đến cầu Ba Xã	Vĩnh Lợi	KBNN Châu Thành	7991462		2022-2023	Số 237/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	11.789	10.343	10.343		10.061	10.061		10.114	10.114		-229	-229			1	
5	Nâng cấp tuyến đường vào Ban áp Hòa Lợi 4 (Mương đình - Chung Xây)	Vĩnh Lợi	KBNN Châu Thành	7990308		2022-2023	Số 238/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	9.468	8.436	8.436		8.249	8.249		8.295	8.295		-141	-141			1	
6	Nâng cấp sửa chữa khối dự phòng tại Trung tâm y tế	An Châu	KBNN Châu Thành	8012765		2022-2025	Số 335/QĐ-UBND ngày 27/12/2022	1.134	1.046	1.046		1.039	1.039		1.046	1.046						1	
7	Bê tông tuyến Chung Xây	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành	8124742		2024-2025	160/QĐ-UBND ngày 26/09/2024	945	1.000	1.000					945	945		-55	-55			1	
8	Bê tông tuyến Rạch Chanh	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8124729		2024-2025	158/QĐ-UBND ngày 26/09/2024	781	800	800					781	781		-19	-19		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Thành	1	
9	Bê tông tuyến Lộ Tè (bờ Đông)	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8124754		2024-2025	159/QĐ-UBND ngày 26/09/2024	1.126	1.258	1.258					1.126	1.126		-132	-132			1	
10	Bê tông tuyến Mương Út Xuân	Bình Hòa	KBNN Châu Thành	8124730		2024-2025	161/QĐ-UBND ngày 26/09/2024	992	1.100	1.100					992	992		-108	-108			1	
11	Nâng cấp, cải tạo Bến xe tàu	Bình Hòa	KBNN Châu Thành	8125560		2023-2025	110/QĐ-UBND ngày 17/07/2024	2.412	2.550	2.550					2.412	2.412		-138	-138			1	
12	Bê tông tuyến Chín Quân	An Hòa				2023-2025		1.375	1.250	1.250								-1.250	-1.250				
13	Nâng cấp, cải tạo đường vào trung tâm văn hóa xã Bình Thạnh	Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8124746		2024-2025	162/QĐ-UBND ngày 26/09/2024	527	995	995					527	527		-468	-468			1	



Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành lĩnh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị Quyết số 132/NQ- HDND ngày 29/07/2024 của HĐND huyện Châu Thành)	Lũy kế giá trị giải ngân vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bố trí đến hết kế hoạch năm 2024 (kể cả vốn kéo dài)			Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Chênh lệch tăng (+); giảm (-)			Chủ đầu tư	Số dự án	Ghi chú			
							Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:					Tổng số	Trong đó:	
											Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác						
14	Sửa chữa, nâng cấp chợ Tân Phú	Tân Phú	KBNN Châu Thành	8102426		2024-2025	69/QĐ-UBND 13/6/2024; 257/QĐ-UBND 10/12/2024	907	1.161	1.161		201	907	907	-254	-254				1				
15	Cải tạo, nâng cấp đường vào trung tâm văn hoá và học tập công đồng xã Vĩnh Thành	Vĩnh Thành				2025	08/QĐ-UBND 20/01/2025	933					933	933	933	933				1				
16	Bê tông hóa lộ Bà Tam (ấp Bình An 2)	An Hòa				2025	299/QĐ-UBND 30/12/2024	1.182					1.182	1.182	1.182	1.182				1				
17	Bê tông tuyến đường nghĩa trang liệt sĩ (đoạn công chùa đến đường sông Hậu)	An Châu				2025	09/QĐ-UBND 20/01/2025	1.095					1.095	1.095	1.095	1.095				1				
<b>B</b>	<b>CÔNG TRÌNH XÃ NÔNG THÔN MỚI</b>							<b>87.894</b>	<b>86.225</b>	<b>85.710</b>	<b>515</b>	<b>58.478</b>	<b>58.478</b>	<b>84.815</b>	<b>84.460</b>	<b>355</b>	<b>-1.410</b>	<b>-1.250</b>	<b>-160</b>		<b>102</b>			
<b>1</b>	<b>CÔNG TRÌNH CÁC XÃ ĐIỂM PHẢN ĐAU ĐẠT CHUẨN NTM THEO LỘ TRÌNH CỦA TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025</b>							<b>72.464</b>	<b>71.202</b>	<b>70.687</b>	<b>515</b>	<b>47.407</b>	<b>47.407</b>	<b>69.881</b>	<b>69.526</b>	<b>355</b>	<b>-1.321</b>	<b>-1.161</b>	<b>-160</b>		<b>78</b>			
<b>1.1</b>	<b>XÃ HÒA BÌNH THẠNH</b>							<b>7.581</b>	<b>7.475</b>	<b>7.475</b>		<b>4.986</b>	<b>4.986</b>	<b>7.457</b>	<b>7.457</b>	<b>-18</b>	<b>-18</b>			<b>13</b>				
1	Bê tông tuyến Ủy ban xã đến Nhà văn hóa	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	7991915		2022-2023	Số 245/QĐ-UBND ngày 11/11/2022	494	494	494		461	461	494	494						1			
2	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa ấp Hòa Thuận	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8074693		2023-2024	Số 198/QĐ-UBND ngày 14/06/2023	237	237	237		231	231	237	237						1			
3	Bê tông hóa tuyến cầu Sáu Ngời Rạch Chanh	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8074692		2023-2024	Số 02/QĐ-UBND ngày 15/01/2024	1.191	1.091	1.091		1.090	1.090	1.091	1.091						1			
4	Đèn chiếu sáng tuyến ĐH10	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 194/QĐ-UBND ngày 29/10/2024	500	513	513				500	500	-13	-13				1			
5	Lắp đặt đèn chiếu sáng: Đoạn từ Cầu UBND xã đến ranh Mương Trâu; Đoạn từ Cầu Thuận Thành - đến Cầu Đỗ Duy Tân - HBT	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 202/QĐ-UBND ngày 29/10/2024	934	937	937				934	934	-3	-3				1			
6	Bê tông hóa tuyến cầu sắt HT5	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8076700		2023-2024	Số 03/QĐ-UBND ngày 15/01/2024	502	478	478		466	466	478	478						1			
7	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Hòa Thành	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8006976		2022-2023	Số 260/QĐ-UBND ngày 16/11/2022	227	227	227		224	224	227	227						1			
8	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Hòa Thạnh	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8028954		2023	Số 109/QĐ-UBND ngày 23/05/2023	556	556	556		539	539	556	556						1			
9	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Hòa Hưng	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8029220		2023	Số 108/QĐ-UBND ngày 23/05/2023	331	331	331		328	328	331	331						1			
10	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Hòa Thịnh	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8028946		2023	Số 97/QĐ-UBND ngày 16/05/2023	1.109	1.109	1.109		1.097	1.097	1.109	1.109						1			
11	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Hòa Tân	Hòa Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8005157		2022-2023	Số 268/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	635	635	635		452	452	635	635						1			

Ủy ban nhân  
xã Hòa Bình  
Thạnh

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị Quyết số 132/NQ- HDND ngày 29/07/2024 của HDND huyện Châu Thành)			Lũy kế giá trị giải ngân vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bổ trí đến hết kế hoạch năm 2024 (kể cả vốn kéo dài)			Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Chênh lệch tăng (+); giảm (-)			Chủ đầu tư	Số dự án	Ghi chú	
							Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:					
										Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác				
12	Xây dựng bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng	Hòa Bình Thành	KBNN Châu Thành	8010904		2022-2023	Số 269/QĐ-UBND ngày 24/12/2022	98	98	98		98	98		98	98							1	
13	Đèn chiếu sáng tuyến ĐH 10 (Đoạn từ Cổng Ngã Bát đến ranh xã Vĩnh Thành)	Hòa Bình Thành	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 201/QĐ-UBND ngày 29/10/2024	767	769	769		767	767		767	767		-2	-2				1	
<b>1.2 XÃ VĨNH HẠNH</b>								<b>13.920</b>	<b>12.649</b>	<b>12.649</b>		<b>8.912</b>	<b>8.912</b>		<b>12.497</b>	<b>12.497</b>		<b>-152</b>	<b>-152</b>				<b>11</b>	
1	Bê tông hóa tuyến Nam Trà Kiệt (Vĩnh Thới - Vĩnh Thạnh - Vĩnh Lợi)	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8024705		2023-2025	Số 24/QĐ-UBND ngày 23/03/2022	8.528	8.528	8.528		6.924	6.924		7.242	7.242		-1.286	-1.286				1	
2	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Thuận	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8008515		2022-2023	Số 277/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	250	250	250		240	240		250	250							1	
3	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Thới	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành			2023-2024	Số 53A/QĐ-UBND ngày 11/04/2023	269	269	269					269	269							1	
4	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Thạnh	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 177/QĐ-UBND ngày 16/10/2024	346	496	496					346	346		-150	-150				1	
5	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Hòa	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8002780		2022-2025	Số 263/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	579	579	579		533	533		579	579							1	
6	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Phúc	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8000486		2022-2023	Số 270/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	470	470	470		442	442		470	470							1	
7	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Lợi	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8002752		2022-202	Số 264/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	473	473	473		467	467		473	473							1	
8	Mở mới hệ thống nước sạch tuyến Bờ Tây Núi Chóc Nặng Gù (Cầu Tào Lê - ranh Vĩnh Nhuận)	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8003994		2022-2023	Số 271/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	389	252	252		198	198		252	252							1	
9	Mở mới hệ thống nước sạch tuyến Bờ Tây Núi Chóc Nặng Gù (Cầu Tào Lê - cầu ngang văn phòng ấp Vĩnh Lợi)	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành	8003935		2022-2023	Số 272/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	118	118	118		108	108		118	118							1	
10	Bê tông hóa tuyến tây mương Ông Cha (Đoạn từ kênh Mạc Cần Dưng- Đắt ông Nguyễn Văn Như)	Vĩnh Hạnh	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 04/QĐ-UBND ngày 16/01/2024	1.214	1.214	1.214					1.214	1.214							1	
11	Bê tông hóa tuyến Nam Trà Kiệt nối dài	Vĩnh Hạnh				2025	Số 24/QĐ-UBND ngày 11/02/2025	1.284							1.284	1.284		1.284	1.284				1	
<b>1.3 XÃ VĨNH AN</b>								<b>13.134</b>	<b>12.820</b>	<b>12.649</b>	<b>171</b>	<b>8.855</b>	<b>8.855</b>		<b>12.820</b>	<b>12.649</b>	<b>171</b>						<b>15</b>	
1	Bê tông hoá tuyến cụm dân cư số 8	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8029765		2023	Số 54/QĐ-UBND ngày 11/04/2023	1.145	1.145	1.041	104	1.036	1.036		1.145	1.041	104						1	
2	Bê tông hoá tuyến cụm dân cư số 9	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8029766		2023	Số 73/QĐ-UBND ngày 09/05/2023	318	290	275	15	275	275		290	275	15						1	
3	Rải đá cấp phối tuyến An Cường (Bờ Bắc)	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8029678		2023	Số 17/QĐ-UBND ngày 14/03/2023	268	235	223	12	223	223		235	223	12						1	

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hạnh



Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị Quyết số 132/NQ- HĐND ngày 29/07/2024 của HĐND huyện Châu Thành)			Lũy kế giá trị giải ngân vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bổ trí đến hết kế hoạch năm 2024 (kể cả vốn kéo dài)			Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Chênh lệch tăng (+); giảm (-)			Chủ đầu tư	Số dự án	Ghi chú				
							Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:								
										Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác							
4	Rãi đá cấp phối tuyến An Cường (Bờ Nam)	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8029213		2023	Số 16/QĐ-UBND ngày 14/03/2023	273	238	226	12	226	226	238	226	12											
5	Rãi đá cấp phối tuyến kênh 8	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8029767		2023	Số 15/QĐ-UBND ngày 14/03/2023	281	248	234	14	234	234	248	234	14											
6	Hạ thế Tuyến kênh 17	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8080842		2023-2025	Số 79/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	585	569	569		548	548	569	569												
7	Hạ thế Tuyến kênh 8	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8080816		2023-2025	Số 82/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	716	682	682		656	656	682	682												
8	Hạ thế Tuyến kênh An Cường	Vĩnh An	KBNN Châu Thành			2023-2025	Số 83/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	3.630	3.583	3.583				3.583	3.583												
9	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Thành	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8009454		2022-2023	Số 265/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	599	599	599		580	580	599	599												
10	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Phú	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8009455		2022-2023	Số 278/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	594	594	594		591	591	594	594												
11	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Quới	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8009446		2022-2023	Số 266/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	1.004	975	975		973	973	975	975												
12	Mở mới hệ thống nước sạch Tuyến kênh An Cường	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8030077		2023-2024	Số 85/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	995	992	992		966	966	992	992												
13	Hệ thống thoát nước thải khu dân cư số 8	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8029215		2023-2024	Số 96/QĐ-UBND ngày 16/05/2023; Số 19/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	1.166	1.110	1.110		1.083	1.083	1.110	1.110												
14	Hệ thống thoát nước thải khu dân cư số 9	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8029214		2023	Số 55/QĐ-UBND ngày 13/04/2023	441	441	427	14	410	410	441	427	14											
15	Bê tông hóa tuyến kênh 8	Vĩnh An	KBNN Châu Thành	8080843		2024-2025	Số 05/QĐ-UBND ngày 18/01/2024	1.119	1.119	1.119		1.054	1.054	1.119	1.119												
<b>1.4</b>	<b>XÃ BÌNH THẠNH</b>							<b>12.950</b>	<b>12.942</b>	<b>12.649</b>	<b>293</b>	<b>7.800</b>	<b>7.800</b>	<b>12.453</b>	<b>12.320</b>	<b>133</b>	<b>-489</b>	<b>-329</b>	<b>-160</b>								
1	Hạ thế Tuyến từ UBND xã đến hầm cá Tư Nuông	Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8029217		2023-2024	Số 80/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	1.254	1.201	1.201		1.104	1.104	1.201	1.201												
2	Hạ thế Tuyến từ hầm cá Tư Nuông đến KDC Huỳnh Tông	Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8029218		2023-2024	Số 81/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	631	601	601		550	550	601	601												
3	Hạ thế Tuyến kênh Hàng Gáo	Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8029681		2023-2024	Số 78/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	594	566	566		517	517	566	566												
4	Hạ thế Tuyến từ trạm bơm Ba Kiểm kế văn phòng ấp Thạnh Hưng	Bình Thạnh	KBNN Châu Thành	8031724		2023-2024	Số 111/QĐ-UBND ngày 23/05/2023	595	567	567		321	321	567	567												







Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị Quyết số 132/NQ- HDND ngày 29/07/2024 của HĐND huyện Châu Thành)			Lấy kế giá trị giải ngân vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bố trí đến hết kế hoạch năm 2024 (kể cả vốn kéo dài)			Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Chênh lệch tăng (+); giảm (-)			Chủ đầu tư	Số dự án	Ghi chú	
							Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:					
										Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác				
9	Mở mới hệ thống nước sạch Tuyến nam kênh Lăng	Vĩnh Lợi	KBNN Châu Thành	8030686		2023-2024	Số 86/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	712	712	712		655	655		712	712							1	
II	<b>CÔNG TRÌNH CÁC XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN TRƯỚC NĂM 2021, PHÂN ĐẦU DUY TRÌ NÂNG CHẤT BỘ TIÊU CHÍ</b>							15.430	15.023	15.023		11.071	11.071		14.934	14.934		-89	-89				24	
II.1	<b>XÃ BÌNH HÒA</b>							2.992	3.000	3.000		2.232	2.232		2.992	2.992		-8	-8				3	
1	Bê tông tuyến bờ đông Hội Đồng Nữ (Mặc Cần Dung - Tỉnh lộ 941)	Bình Hòa	KBNN Châu Thành	7991456		2022-2023	Số 243/QĐ-UBND ngày 11/11/2022	898	898	898		848	848		898	898							1	
2	Bê tông đoạn Cầu Mương Hội Đồng đến Cầu Tám Thế	Bình Hòa	KBNN Châu Thành	8030685		2023-2025	Số 77/QĐ-UBND ngày 09/05/2023	1.712	1.712	1.712		1.384	1.384		1.712	1.712							1	
3	Bê tông tuyến bờ tây Hội Đồng Nữ (đoạn từ cửa hàng mùng mền Thu Thủy đến công ty giống cây trồng Nông Hưng Phát)	Bình Hòa	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 187/QĐ-UBND ngày 24/10/2024	382	390	390					382	382		-8	-8				1	
II.2	<b>XÃ AN HÒA</b>							3.007	3.014	3.014		2.151	2.151		3.007	3.007		-7	-7				3	
1	Bê tông hoá tuyến Xẻo Sâu - Kênh Quýt	An Hòa	KBNN Châu Thành	7992912		2022-2023	Số 244/QĐ-UBND ngày 11/11/2022	1.210	1.210	1.210		1.128	1.128		1.210	1.210							1	
2	Bê tông hóa tuyến đường bờ bắc kênh Quýt	An Hòa	KBNN Châu Thành	8030677		2023-2025	Số 76/QĐ-UBND ngày 09/05/2023; CV 4832/VP_KT ngày 25/11/2024	1.184	1.184	1.184		1.023	1.023		1.184	1.184							1	
3	Hệ thống chiếu sáng bờ bắc kênh Rạch Gộc	An Hòa	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 203/QĐ-UBND ngày 29/10/2024	613	620	620					613	613		-7	-7				1	
II.3	<b>XÃ CẢN ĐĂNG</b>							3.128	3.014	3.014		2.291	2.291		2.959	2.959		-55	-55				6	
1	Bê tông hóa tuyến đường Bà Chủ	Cản Đăng	KBNN Châu Thành	7998524		2022-2023	Số 255/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	1.194	1.128	1.128		1.127	1.127		1.128	1.128							1	
2	Bê tông hóa tuyến đường Liễu Sao	Cản Đăng	KBNN Châu Thành	8080125		2024-2025	Số 06/QĐ-UBND ngày 18/01/2024	1.002	1.022	1.022		616	616		982	982		-40	-40				1	
3	Rải đá cấp phối tuyến kênh Lăng	Cản Đăng	KBNN Châu Thành	8026701		2023	Số 53/QĐ-UBND ngày 11/04/2023	191	176	176		175	175		176	176							1	
4	Rải đá cấp phối tuyến Mương Đình	Cản Đăng	KBNN Châu Thành	8026702		2023-2024	Số 52/QĐ-UBND ngày 11/04/2023; Số 18/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	292	276	276		273	273		276	276							1	
5	Mở mới hệ thống nước sạch Tuyến nước sạch Bà Chủ	Cản Đăng	KBNN Châu Thành	8033661		2023-2024	Số 88/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	152	100	100		100	100		100	100							1	
6	Sửa chữa điểm sinh hoạt văn hóa ấp Cản Thành	Cản Đăng	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 188/QĐ-UBND ngày 24/10/2024	297	312	312					297	297		-15	-15				1	
II.4	<b>XÃ VĨNH THÀNH</b>							3.095	3.009	3.009		2.245	2.245		2.996	2.996		-13	-13				7	



Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (toại, khoản)	Thời gian khởi công-hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị Quyết số 132/NQ- HDND ngày 29/07/2024 của HĐND huyện Châu Thành)			Lũy kế giá trị giải ngân vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 bố trí đến hết kế hoạch năm 2024 (kể cả vốn kéo dài)			Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Chênh lệch tăng (+); giảm (-)			Chủ đầu tư	Số dự án	Ghi chú	
							Số, ngày Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:					
										Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Nguồn vốn khác				
1	Bê tông hóa tuyến đường KDC Tân Thành	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành	8030079		2023-2024	Số 75/QĐ-UBND ngày 09/05/2023; Số 08/QĐ-UBND ngày 19/01/2024	893	848	848	634	634	848	848									1	
2	Bê tông hóa tuyến KDC ấp Đông Bình Nhất	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành	8030080		2023	Số 74/QĐ-UBND ngày 09/05/2023	494	490	490	478	478	490	490									1	
3	Hệ thống cống thoát nước KDC Tân Thành	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành	8003416		2022-2023	Số 267/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	849	812	812	997	997	812	812									1	
4	Hệ thống xử lý nước thải KDC Sáu Miên	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành			2023-2025	Số 341/QĐ-UBND ngày 27/09/2023; Số 13/QĐ-UBND ngày 01/02/2024	238	238	238	36	36	238	238									1	
5	Mô hình Camera an ninh	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành	8003414		2022-2023	Số 276/QĐ-UBND ngày 24/11/2022	113	100	100	100	100	100	100									1	
6	Đá cấp phối tuyến đường ranh Mỹ Khánh	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành			2023-2025	Số 335/QĐ-UBND ngày 21/09/2023	149	149	149			149	149									1	
7	Đá cấp phối tuyến Bờ nam kênh 5 vệ	Vĩnh Thành	KBNN Châu Thành			2024-2025	Số 190/QĐ-UBND ngày 29/10/2024	359	372	372			359	359			-13	-13					1	
<b>11.5</b>	<b>XÃ VĨNH NHUẬN</b>							<b>3.208</b>	<b>2.986</b>	<b>2.986</b>	<b>2.152</b>	<b>2.152</b>	<b>2.980</b>	<b>2.980</b>			<b>-6</b>	<b>-6</b>					<b>5</b>	
1	Bê tông hóa tuyến dân sinh khu vực trường học ấp Vĩnh Lợi	Vĩnh Nhuận	KBNN Châu Thành	8080421		2023-2025	Số 336/QĐ-UBND ngày 21/09/2023	813	813	813	275	275	813	813									1	
2	Hạ thể Tuyến nhánh nam Chung Rầy	Vĩnh Nhuận	KBNN Châu Thành	8031721		2023-2024	Số 84/QĐ-UBND ngày 10/05/2023	1.061	1.061	1.061	1.024	1.024	1.061	1.061									1	
3	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Thuận	Vĩnh Nhuận	KBNN Châu Thành	7992905		2022-2025	Số 253/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	434	434	434	417	417	434	434									1	
4	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá ấp Vĩnh Lợi	Vĩnh Nhuận	KBNN Châu Thành	7992906		2022-2025	Số 252/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	450	450	450	436	436	450	450									1	
5	Mở mới hệ thống nước sạch Tuyến ống phân phối bờ tây kênh chung Xây	Vĩnh Nhuận				2024-2025		98	98	98							-98	-98						
6	Mở mới hệ thống nước sạch Tuyến ống phân phối bờ nam kênh chung Rầy	Vĩnh Nhuận				2024-2025		130	130	130							-130	-130						
7	Mở mới hệ thống nước sạch tuyến ống phân phối bờ bắc kênh chung Rầy	Vĩnh Nhuận				2025	Số 25/QĐ-UBND ngày 11/02/2025	222					222	222			222	222					1	

Số: 116 /TTr-PTCKH

Châu Thành, ngày 04 tháng 3 năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về việc trình ký ban hành Quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện và nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 03/3/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 03/3/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành;

Để kịp thời phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công cho các chủ đầu tư, Phòng Tài chính – Kế hoạch đã dự thảo Quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện và nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cụ thể như sau:

1. Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện;

2. Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách huyện;

3. Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành'

4. Quyết định phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Châu Thành

(Đính kèm dự thảo Quyết định, danh mục đính kèm).

Kính trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BLĐ Phòng;
- Tổ XD CB;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Duy Luận**